

Số: 41/2016-BCQT-HĐQT-CDC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Bán niên 30/06/2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: **328 Võ Văn Kiệt, Phường Cô Giang, Quận 1, Tp. HCM**
- Điện thoại: **08-38367734 – 38368878-Fax: 08-38360582** -Email:
- Vốn điều lệ: **157,064,060,000 đồng**
- Mã chứng khoán: **CDC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	NQ Số 29/2016/NQ-ĐHCĐ-CDC	25/04/2016	NQ Đại hội cổ đông thường niên 2016.

II. Hội Đồng Quản Trị Công ty**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Trần Mai Cường	Chủ tịch HĐQT	12/12/2003	04	100%	
2	Ô. Văn Minh Hoàng	Phó CT HĐQT, Phó TGD Cty	18/3/2006	04	100%	
3	Ô. Lê Văn Chính	Tv.HĐQT, kiêm Phó TGD Cty	1/7/2013	04	100%	
4	Ô. Nguyễn Văn Đạt	Tv. HĐQT độc lập	12/12/2003	04	100%	
5	B. Hoàng Thị Hoài Linh	Tv. HĐQT độc lập	1/7/2013	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Chỉ đạo hoàn thành tài liệu và các thủ tục tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016.
- Hội đồng Quản trị luôn theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Giám sát và chỉ đạo công tác lập báo cáo tài chính các quý I/II năm 2016, và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 và cả năm 2016

a/ Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2016 (chưa kiểm toán)

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2016 (Triệu đồng)	Thực hiện đến T6/2016 (Triệu đồng)	TỶ LỆ THỰC HIỆN (%)
I	GIÁ TRỊ DOANH THU	230.000	150.544	42%
II	LỢI NHUẬN	20.000	7,99	40%

b/ Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

- Kết quả 6 tháng đầu năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Chương Dương không hoàn thành kế hoạch đề ra, đặc biệt là lĩnh vực xây lắp sản xuất công nghiệp thiếu việc làm. Lĩnh vực bất động sản phát triển tốt, doanh thu đạt cao.
- Hoàn thành mục tiêu kinh doanh căn hộ thuộc dự án Tân Hương Tower, bán đạt 100% số lượng căn hộ.
- Công tác đầu tư: Thủ tục hành chính phức tạp, triển khai công tác hồ sơ đầu tư chậm. Đặc biệt dự án nhà ở xã hội thủ tục cấp phép xây dựng thay đổi, ảnh hưởng đến tiến độ thi công.
- Công tác tài chính, tiếp tục hoàn tất hồ sơ trong việc tái cấu trúc tài chính Công ty từ nguồn vốn vay ADB và BIDV. Ngân hàng phát triển Châu Á ADB đã giải ngân cho Công ty hơn 58.5 tỷ đồng.
- Công tác quản lý chi phí: kiểm soát chặt chẽ chi phí cho từng dự án theo kế hoạch, từng bước nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Trong quý 2/2016, Tiểu ban kiểm tra, kiểm soát nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty tiến hành kiểm tra, kiểm soát tài chính trong các đơn vị trực thuộc Công ty.
- HĐQT của Công ty đã bám sát nhiệm vụ, mục tiêu đề ra, nắm bắt thông tin, kịp thời ra quyết định để việc tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoạt động đúng hướng; kịp thời điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp tình hình thực tế.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

T T	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	Số 02/2016/NQ-HĐQT-CDC	15/01/2016	Họp thường kỳ Quý 1, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý 1 và kế hoạch quý 2/2016.,
2	Số 06/2016/NQ-HĐQT-CDC	02/03/2016	Triệu tập Đại hội cổ đông thường niên 2016.
3	Số 10/2016/NQ-HĐQT-CDC	22/03/2016	Liên quan đến tài sản bảo đảm nợ vay
4	Số 40/2016/NQ-HĐQT-CDC	14/07/2016	Nghị quyết HĐQT họp báo cáo kết quả kinh doanh quý 2/2016 và kế hoạch quý 3/2016.

III. Ban Kiểm Soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Hữu Hòa	Trưởng BKS	18 / 03/ 2006	2	100%	
2	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Thành viên BKS	18 / 03/ 2006	2	100%	
3	Đặng Công Danh	Thành viên BKS	27/06/2014	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ.đông:

Ban kiểm soát luôn giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành một cách liên tục, kịp thời, đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát tham gia họp cùng với cuộc họp của Hội đồng quản trị và họp triển khai kế hoạch kinh doanh của Ban Tổng giám đốc từng tháng/ quý.

Ngoài ra, Ban kiểm soát còn xây dựng kế hoạch và triển khai các kế hoạch giám sát theo chuyên đề như:

- Giám sát và đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc liên quan đến việc tuân thủ pháp luật, thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT) cũng như các kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh hàng quý;
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến báo cáo tài chính;
- Xem xét các báo cáo của Kiểm toán độc lập, và đưa ra kiến nghị của mình trước khi báo cáo kiểm toán được ban hành; Đề ra các biện pháp phù hợp cho Ban điều hành các cấp khắc phục; Đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán và Ban kiểm soát đưa ra.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của một số phòng ban chức năng, các xí nghiệp nguyên liệu và công ty con. Phối hợp với các phòng ban đơn vị trong việc triển khai kiểm tra, giám sát một số chương trình theo đề nghị của HĐQT và Ban điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các phòng ban, đơn vị trong công ty. HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định cho Ban kiểm soát; Các đơn vị đều tuân thủ và cung cấp kịp thời các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát có sự giám sát chặt chẽ công tác tài chính, tình hình hoạt động SXKD của các đơn vị thành viên và công ty con.

IV. Đào Tạo Về Quản Trị Công Ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

STT	Tên khóa học	Thành phần tham gia	Ghi chú
1	Khóa học Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)	Chủ Tịch Hội đồng quản trị Công ty	
2	Khóa học nâng cao năng lực quản trị Công ty	Ban Tổng giám đốc, Các Trưởng phòng ban nghiệp vụ & Thư ký Công ty	
3	Kỹ năng quản trị điều hành Công ty	Ban Tổng giám đốc Công ty	
4	Cập nhật kiến thức Luật _ Đại học Luật Tp HCM	Thư ký Công ty	

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Phụ lục 01**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/: **(Không có)**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp, nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	TRẦN MAI CƯỜNG		Chủ tịch HĐQT				870,273	5.54%	
	Mai Thị Nghinh		Mẹ ruột				0		
	Lưu Thị Hồng Gấm		Vợ				0		
	Trần Diễm Trang		Con				0		
	Trần Nam Anh		Con				0		
	Trần Thị Kiên		Em ruột				0		
	Trần Thị Oanh		Em ruột				0		
	Trần Thị Liễu		Em ruột				60,900	0.38 %	
2	VĂN MINH HOÀNG	043C 003969	Phó CT HĐQT				406,480	2.59%	
	Đỗ Đăng Thùy Linh		Vợ				0		
	Văn Thanh Tùng		Em ruột				0		
	Văn Nhật Quang		Em ruột				0		
	Văn Thị Bảo Toàn		Em ruột				0		
3	HOÀNG THỊ HOÀI LINH		TV HĐQT				580,034	3.69%	

10/01/2011

	Nguyễn Mạnh Tòng	003C029366	Chồng				6	0	
	Nguyễn Hoàng Trí		con						
	Nguyễn Hoàng Minh		con						
4	NGUYỄN VĂN ĐẠT	057C 006257	TV HDQT				154,335	0.98%	
	Cao Thị Ngọc Liên		Vợ				2,066	0.01%	
	Nguyễn Bảo Khiêm		Con				0		
	Nguyễn Bảo Dũng		Con				0		
	Nguyễn Tiến Phát		Em ruột				0		
	Nguyễn Quang Minh		Em ruột				0		
5	LÊ VĂN CHÍNH	057C 008532	TV HDQT				101,103	0.64%	
	Đào Thị Thủy		Vợ				0		

11/01/2018

	Lê Văn Huy		Con				0		
	Lê Đào Thùy Dương		Con				0		
	Lê Minh Đức		Con				0		
	Lê Thị Lập		Chị ruột				0		
	Lê Văn Nghiệp		Anh ruột				0		
	Lê Văn Quyền		Em ruột				0		
	Lê Văn Quý		Em ruột				0		
6	NGUYỄN HOÀI NAM	057C 009 724	Phó TGD				75,543	0.48%	
	Nguyễn Khắc Hoạ		Cha ruột				0		
	Điện Thị Tứ		Mẹ ruột				0		
	Trần Thanh Hân		Vợ				0		
	Nguyễn Hoài Bảo Trần		Con				0		
	Nguyễn Khắc Trí		Con				0		
	Nguyễn Khắc Tín						0		
7	PHẠM HỮU HÒA	057C 000186	Trưởng BKS				79,048	0.50%	
	Nguyễn Thị Xuân Mai		Vợ				0		
	Phạm Hữu Đức		Con				0		
	Phạm Thị Mai Anh		Con				0		
8	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG		TV BKS				9,828	0.06%	
	Hồ Thoại Hương		Mẹ ruột				0		
	Trần Hữu Bảo		Chồng				0		
	Trần Ngọc Bảo Vy		Con				0		
	Trần Hữu Khôi		Con				0		

	Lê Văn Huy		Con				0		
	Lê Đào Thùy Dương		Con				0		
	Lê Minh Đức		Con				0		
	Lê Thị Lập		Chị ruột				0		
	Lê Văn Nghiệp		Anh ruột				0		
	Lê Văn Quyền		Em ruột				0		
	Lê Văn Quý		Em ruột				0		
6	NGUYỄN HOÀI NAM	057C 009 724	Phó TGD				75,543	0.48%	
	Nguyễn Khắc Hoạch		Cha ruột				0		
	Điện Thị Tứ		Mẹ ruột				0		
	Trần Thanh Hân		Vợ				0		
	Nguyễn Hoài Bảo Trần		Con				0		
	Nguyễn Khắc Trí		Con				0		
	Nguyễn Khắc Tín						0		
7	PHẠM HỮU HÒA	057C 000186	Trưởng BKS				79,048	0.50%	
	Nguyễn Thị Xuân Mai		Vợ				0		
	Phạm Hữu Đức		Con				0		
	Phạm Thị Mai Anh		Con				0		
8	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG		TV BKS				9,828	0.06%	
	Hồ Thoại Hương		Mẹ ruột				0		
	Trần Hữu Bảo		Chồng				0		
	Trần Ngọc Bảo Vy		Con				0		
	Trần Hữu Khôi		Con				0		

	Nguyễn Thị Ngọc Phương		Chị ruột				0		
	Nguyễn Ngọc Sơn		Anh ruột				0		
	Nguyễn Hữu Hào		Anh ruột				0		
	Nguyễn Hữu Phúc		Em ruột				0		
9	ĐẶNG CÔNG DANH	057C004952	TV. BKS				8		
	Thái Thụy Kim Phương		vợ				0		
	Đặng Thái Bảo		Con				0		
	Đặng Nhã Tâm		Con				0		
	Đặng Tường Vy		Con				0		
	Nguyễn Thị Đầm		Mẹ				0		

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Mạnh Tòng	Chồng Tv HDQT	6	0	1.000.006	6,37%	Mua

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như tñn
- Lưu VP-HDQT



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trần Mai Cường

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY



S T T	Tên họ chữ cái nhận	Tên chữ cái giáo chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Quan hệ với cô đồng nội bộ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp, nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Không còn là người có liên quan	Lý do
1	TRẦN MAI CƯỜNG		Chủ tịch HĐQT				12/12/2003		
	Mai Thị Nghinh		Mẹ ruột						
	Lưu Thị Hồng Gấm		Vợ						
	Trần Diễm Trang		Con						
	Trần Nam Anh		Con						
	Trần Thị Kiên		Em ruột						
	Trần Thị Oanh		Em ruột						
	Trần Thị Liễu		Em ruột						
2	VĂN MINH HOÀNG	043C 003969	Phó CT HĐQT				18/3/2006		
	Đỗ Đăng Thùy Linh		Vợ						
	Văn Thanh Tùng		Em ruột						
	Văn Nhật Quang		Em ruột						
	Văn Thị Bảo Toàn		Em ruột						
3	HOÀNG THỊ HOÀI LINH		TV HĐQT				1/7/2013		



	Nguyễn Mạnh Tùng	003C029366	Chồng						
	Nguyễn Hoàng Trí		con						
	Nguyễn Hoàng Minh		con						
4	NGUYỄN VĂN ĐẠT	057C 006257	TV HĐQT				12/12/ 2003		
	Cao Thị Ngọc Liên		Vợ						
	Nguyễn Bảo Khiêm		Con						
	Nguyễn Bảo Dũng		Con						
	Nguyễn Tiến Phát		Em ruột						
	Nguyễn Quang Minh		Em ruột						
5	LÊ VĂN CHÍNH	057C 008532	TV HĐQT				1/7/ 2013		
	Đào Thị Thủy		Vợ						

031.
ÔNG
Ồ PH
ÔNG
TP. HC

	Lê Văn Huy		Con					
	Lê Đào Thùy Dương		Con					
	Lê Minh Đức		Con					
	Lê Thị Lập		Chị ruột					
	Lê Văn Nghiệp		Anh ruột					
	Lê Văn Quyền		Em ruột					
	Lê Văn Quý		Em ruột					
6	NGUYỄN HOÀI NAM	057C 009 724	Phó TGD				15/04/ 2005	
	Nguyễn Khắc Hoạt		Cha ruột					
	Điện Thị Tứ		Mẹ ruột					
	Trần Thanh Hân		Vợ					
	Nguyễn Hoài Bảo Trân		Con					
	Nguyễn Khắc Trí		Con					
	Nguyễn Khắc Tín							
7	PHẠM HỮU HÒA	057C 000186	Trưởng BKS				18 / 03/ 2006	
	Nguyễn Thị Xuân Mai		Vợ					
	Phạm Hữu Đức		Con					
	Phạm Thị Mai Anh		Con					
8	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG		TV BKS				18 / 03/ 2006	
	Hồ Thoại Hương		Mẹ ruột					
	Trần Hữu Bảo		Chông					
	Trần Ngọc Bảo Vy		Con					
	Trần Hữu Khôi		Con					
	Nguyễn Thị Ngọc		Chị ruột					

616
 TỶ
 IẢN
 SƠN
 CHỈ

	Phuong								
	Nguyễn Ngọc Sơn		Anh ruột						
	Nguyễn Hữu Hào		Anh ruột						
	Nguyễn Hữu Phúc		Em ruột						
9	ĐẶNG CÔNG DANH	057C004952	TV. BKS				27/06/ 2014		
	Thái Thụy Kim Phuong		vợ						
	Đặng Thái Bảo		Con						
	Đặng Nhã Tâm		Con						
	Đặng Tường Vy		Con						
	Nguyễn Thị Đàm		Mẹ						

